

Số: 26/QĐ-CDYT

Thái Bình, ngày 31 tháng 8 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn ngành Y tế Thái Bình khoá XIX, nhiệm kỳ 2023 - 2028

### BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN NGÀNH Y TẾ THÁI BÌNH

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ ngày 20/02/2020 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1485/QĐ-LĐLĐ ngày 19/7/2023 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về việc công nhận Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy Ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy Ban kiểm tra Công đoàn ngành Y tế Thái Bình khóa XIX, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Công đoàn ngành Y tế Thái Bình khóa XIX, nhiệm kỳ 2023-2028;

Xét đề nghị của Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành Y tế Thái Bình khóa XIX,

## QUYẾT ĐỊNH:

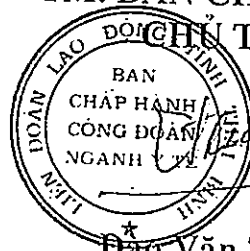
**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn ngành Y tế Thái Bình khóa XIX, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

**Điều 2:** Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn ngành Y tế Thái Bình khóa XIX, các đơn vị trực thuộc Công đoàn ngành Y tế Thái Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- LĐLĐ tỉnh;
- Đảng ủy, LĐ Sở Y tế;
- BCH, BTV CDN khóa XIX;
- UV UBKT CDN;
- Lưu: VP.

TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH



Đào Văn Truyền

**QUY CHẾ**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÔNG ĐOÀN NGÀNH Y TẾ**  
**KHOÁ XIX, NHIỆM KỲ 2023-2028**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/QĐ-CDYT, ngày 31 tháng 8 năm 2023  
của Ban chấp hành Công đoàn ngành Y tế Thái Bình)*

**CHƯƠNG I**

**Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban kiểm tra  
và các Ủy viên Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành Y tế**

**I. Trách nhiệm và quyền hạn của UBKT :**

**Điều 1:** Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành Y tế là cơ quan kiểm tra của Ban Chấp hành Công đoàn ngành Y tế, thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định Điều lệ Công đoàn Việt Nam, hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, chương trình công tác của Ban Chấp hành Công đoàn ngành Y tế.

**Điều 2:** Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành Y tế có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định tại Điều 30 Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

**Điều 3:** Khi tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết và các quy định của Công đoàn, Ủy ban kiểm tra có quyền chủ động về kế hoạch, nội dung, thời gian, đối tượng và hình thức kiểm tra, kết luận kiểm tra và kiến nghị các vấn đề liên quan đến cuộc kiểm tra (kể cả kiến nghị về hình thức xử lý kỷ luật nếu có) nhưng phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

**Điều 4:** Các tổ chức, cá nhân trong hệ thống công đoàn thuộc Công đoàn ngành Y tế khi được kiểm tra, giám sát có trách nhiệm báo cáo và cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra, giám sát, trả lời những vấn đề do đoàn kiểm tra nêu ra; thực hiện nghiêm túc và kịp thời các quyết định, thông báo, kết luận, kiến nghị của UBKT về công tác kiểm tra, giám sát.

**Điều 5:** Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện có những quyết định hoặc hành vi trái với Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Tổng Liên đoàn, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đang hoặc sẽ gây hậu quả nghiêm trọng thì Ủy ban kiểm tra báo cáo với Thường trực Công đoàn ngành để có biện pháp giải quyết kịp thời.

**Điều 6 :** Hội nghị Ủy ban kiểm tra có nhiệm vụ :

1. Thảo luận báo cáo, chương trình hoạt động của Ủy ban kiểm tra để trình Ban Chấp hành Công đoàn ngành Y tế.

2. Thảo luận những vấn đề về tổ chức, nhân sự thuộc phạm vi thẩm quyền của Ủy ban kiểm tra, phân công nhiệm vụ các ủy viên Ủy ban kiểm tra; kiến nghị đề xuất với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về những vấn đề liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ, nhiệm vụ, quyền hạn, chính sách, mối quan hệ của UBKT.

3. Thảo luận, quyết định kết luận kiểm tra nếu có những ý kiến khác nhau của các ủy viên UBKT.

**Điều 7:** Ủy ban kiểm tra có quyền đề xuất việc khen thưởng, kỷ luật những tập thể, cá nhân trong hệ thống Ủy ban kiểm tra của Công đoàn ngành.

**Điều 8:** Ủy ban kiểm tra được sử dụng con dấu của Ban Chấp hành Công đoàn ngành Y tế.

## **II. Trách nhiệm và quyền hạn của các Ủy viên UBKT:**

**Điều 9:** Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Công đoàn ngành về mọi hoạt động của Ủy ban kiểm tra, thay mặt Ủy ban kiểm tra tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành hoạt động của Ủy ban kiểm tra.

2. Triệu tập, chủ trì các hội nghị Ủy ban kiểm tra và báo cáo hoạt động, đề xuất chương trình hoạt động kiểm tra với Thường trực và Ban Chấp hành Công đoàn ngành Y tế.

3. Trực tiếp phụ trách một số công việc cụ thể của Ủy ban kiểm tra theo sự phân công.

4. Ký các văn bản của Ủy ban kiểm tra và những văn bản được Thường trực Công đoàn ngành Y tế ủy quyền.

**Điều 10:** Các Ủy viên UBKT.

1. Có trách nhiệm tham gia các hoạt động của Ủy ban kiểm tra, thực hiện một số mặt công tác theo sự phân công của Ủy ban kiểm tra; Được cung cấp thông tin, tài liệu về lĩnh vực hoạt động của Ủy ban kiểm tra; Ủy viên Ủy ban kiểm tra (không phải là Ủy viên Ban Chấp hành) được tham dự các Hội nghị Ban Chấp hành và được mời dự Đại hội, Hội nghị Đại biểu Công đoàn ngành theo nhiệm kỳ, được hưởng chế độ phụ cấp hoạt động.

2. Được cử tham gia đoàn kiểm tra đến các cấp công đoàn để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định Điều lệ Công đoàn Việt Nam, dự các cuộc họp bàn về công tác kiểm tra hoặc những công việc liên quan đến công tác kiểm tra.

3. Các uỷ viên Uỷ ban kiểm tra phải chịu trách nhiệm trước Uỷ ban kiểm tra về những công việc được phân công phụ trách.

## **CHƯƠNG II**

### **Nguyên tắc, chế độ làm việc và mối quan hệ của Uỷ ban kiểm tra Công đoàn ngành Y tế**

#### **I. Nguyên tắc, chế độ làm việc của UBKT Công đoàn ngành**

**Điều 12 :** Uỷ ban kiểm tra làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

1. Trong các kỳ họp của Uỷ ban kiểm tra, uỷ viên Uỷ ban kiểm tra dân chủ thảo luận và quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của Uỷ ban kiểm tra;

2. Trong tổ chức chỉ đạo, điều hành các nội dung công việc đã được tập thể Uỷ ban kiểm tra thông qua thì thực hiện theo sự chỉ đạo của Chủ nhiệm Uỷ ban kiểm tra uỷ quyền;

3. Hội nghị thường kỳ của Uỷ ban kiểm tra theo hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành và khi cần thiết có thể tổ chức hội nghị bất thường. Hội nghị Uỷ ban kiểm tra được tổ chức tiến hành khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số uỷ viên Uỷ ban kiểm tra có mặt; các kết luận, quyết định của Uỷ ban kiểm tra phải được trên 50% số uỷ viên Uỷ ban kiểm tra có mặt tán thành;

4. Trong thời gian giữa hai kỳ họp, Uỷ ban kiểm tra giao cho Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

**Điều 13 :** Chế độ báo cáo.

1. Chủ nhiệm UBKT hoặc người được Chủ nhiệm UBKT uỷ quyền có trách nhiệm thay mặt Uỷ ban kiểm tra báo cáo hoạt động và đề xuất chương trình công tác của Uỷ ban kiểm tra với Ban Chấp hành trong các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành Công đoàn ngành.

2. Báo cáo và các văn bản có nội dung hướng dẫn, chỉ đạo do Uỷ ban kiểm tra ban hành được gửi tới các thành viên Uỷ ban kiểm tra và Chủ tịch, các Phó chủ tịch Công đoàn ngành.

3. Kết luận kiểm tra đồng cấp và cấp dưới của Uỷ ban kiểm tra được thông báo tại kỳ họp gần nhất của Uỷ ban kiểm tra.

4. Các văn bản dự thảo thuộc nội dung của kỳ họp Uỷ ban kiểm tra được gửi tới các thành viên Uỷ ban kiểm tra trước khi họp ít nhất là ba (03) ngày (trừ trường hợp đặc biệt).

Ngoài các quy định trên tùy theo yêu cầu Chủ nhiệm UBKT quyết định việc gửi văn bản, kết luận của Uỷ ban kiểm tra cho các cá nhân và tổ chức có liên quan.

## **II. Mối quan hệ công tác:**

**Điều 14:** Mối quan hệ của UBKT với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn ngành.

1. Ban Chấp hành Công đoàn ngành quyết định nhân sự Ủy ban kiểm tra; ra nghị quyết về công tác kiểm tra và cụ thể hóa những quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Thông qua báo cáo và chương trình hoạt động của Ủy ban kiểm tra trong các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành.

2. Ủy ban kiểm tra chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Công đoàn ngành, Ban Chấp hành giao cho Ban Thường vụ chỉ đạo hoạt động của Ủy ban kiểm tra giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

3. Ủy ban kiểm tra giúp Ban Thường vụ xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; các chỉ thị, nghị quyết của công đoàn cấp trên; giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của công đoàn; tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ tham gia với các cơ quan chức năng Nhà nước giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, CNVCLĐ.

4. Ủy ban kiểm tra có quyền kiểm tra đồng cấp về vấn đề quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế công đoàn, về những dấu hiệu vi phạm Điều lệ và các quy định của công đoàn. Ban Thường vụ tạo điều kiện để UBKT thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

5. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, những kiến nghị của Ủy ban kiểm tra với Ban Thường vụ mà không được giải quyết thì Ủy ban kiểm tra có quyền báo cáo với Ban Chấp hành Công đoàn ngành trong kỳ họp gần nhất và báo cáo với Ủy ban kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh.

**Điều 15:** Mối quan hệ của Ủy ban kiểm tra với Công đoàn cấp dưới.

1. Ủy ban kiểm tra công đoàn ngành phối hợp tham gia với Ban Thường vụ, Ban chấp hành các công đoàn cơ sở trong việc kiện toàn tổ chức, chuẩn bị nhân sự Ủy ban kiểm tra, đề nghị khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ Công đoàn làm công tác kiểm tra.

2. Công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra của Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành theo những nội dung quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và có trách nhiệm phải thực hiện các kiến nghị, kết luận của đoàn kiểm tra. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành cấp trên xem xét giải quyết.

**Điều 16:** Mối quan hệ của Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành với Ủy ban kiểm tra Công đoàn cấp dưới.

1. Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban kiểm tra Công đoàn cấp dưới trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra; đồng thời giải quyết các kiến nghị của Ủy ban kiểm tra Công đoàn cấp dưới nếu thuộc thẩm quyền.

2. Ủy ban kiểm tra Công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra của Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành và thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo với Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành theo quy định.


### **CHƯƠNG III**

#### **Điều khoản thi hành**

**Điều 17:** Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành, các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký, việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do Ban Chấp hành Công đoàn ngành Y tế quyết định.

**Điều 18:** Ủy ban kiểm tra Công đoàn các cấp, các Công đoàn cơ sở căn cứ vào Quy chế này để xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm tra Công đoàn cấp mình đảm bảo đúng quy định Điều lệ Công đoàn Việt Nam ./.

**TM. BAN CHẤP HÀNH**  
**CHỦ TỊCH**  
BAN  
CHẤP HÀNH  
CÔNG ĐOÀN  
NGÀNH Y TẾ  
  
**Đào Văn Truyền**